

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

Đăng ký tàu biển có thời hạn

MÃ HIỆU

: QT.ĐKTBTV.04

MÃ THỦ TỤC

: 1.002674

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



VINAMARINE

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

Đăng ký tàu biển có thời hạn

MÃ HIỆU
MÃ THỦ TỤC

: QT.ĐKTBTV.04
: 1.002674

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Vũ Huy Bình	Phạm Duy Vĩnh	Phạm Huy Toàn
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên phòng NVHH	Trưởng phòng NVHH	Chi cục trưởng

 VINAMARINE	CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn	Ngày ban hành: 30/9/2024
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.ĐKTBTV.04

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Chi cục trưởng		
☒	Phó Chi cục trưởng		
☒	Phòng HC-TH		
☒	Phòng NVHH		
☒	Ban ISO		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi
Lần 2	30/9/2024	Cập nhật, sửa đổi nội dung, sơ đồ quy trình.

	CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn	Ngày ban hành: 30/9/2024
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất về trình, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện TTHC về cấp Đăng ký tàu biển có thời hạn.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Chi cục Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh trong việc thực hiện thủ tục hành chính cấp Đăng ký tàu biển có thời hạn.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;
- Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về đăng ký, xóa đăng ký, mua, bán, đóng mới tàu biển;
- Nghị định số 86/2020/NĐ-CP ngày 23/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải;
- Quyết định 1405/QĐ-BGTVT ngày 03/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc Ban hành danh mục TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông vận tải;
- Quyết định số 732/QĐ-BGTVT ngày 16/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Hàng hải Việt Nam,
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

	CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn	Ngày ban hành: 30/9/2024
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

4.1. Định nghĩa

- Đăng ký tàu biển là việc cơ quan có thẩm quyền về đăng ký tàu biển tại Việt Nam thực hiện ghi, lưu trữ các thông tin về tàu biển vào Sổ đăng ký tàu biển quốc gia Việt Nam và cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu biển theo quy định tại Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về đăng ký, xóa đăng ký, mua, bán, đóng mới tàu biển; Nghị định số 86/2020/NĐ-CP ngày 23/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ về đăng ký, xóa đăng ký và mua, bán, đóng mới tàu biển; và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

- Đăng ký tàu biển có thời hạn là việc đăng ký tàu biển trong một thời hạn nhất định khi tàu biển đó có đủ các Điều kiện quy định tại Điều 20 Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015 và các quy định tại Nghị định số 171/2016/NĐ-CP và Nghị định số 86/2020/NĐ-CP.

- Cảng đăng ký hoặc nơi đăng ký của tàu biển là tên cảng biển hoặc tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi cơ quan thực hiện đăng ký tàu biển đặt trụ sở, sau đây gọi chung là nơi đăng ký.

- Tuổi của tàu biển được tính bằng số năm và bắt đầu từ ngày đặt sống chính của tàu; trường hợp không xác định được ngày đặt sống chính thì tính từ ngày việc lắp ráp thân vỏ tàu đạt được 50 tấn khối lượng hoặc bằng 01% khối lượng toàn bộ ước tính của số vật liệu sử dụng làm thân vỏ tàu biển, lấy trị số nào nhỏ hơn.

- *Thời gian tiếp nhận hồ sơ và thực hiện TTHC* là giờ tiếp nhận HS trực tuyến, tiếp nhận HS trực tiếp (HS giấy), thẩm định HS, ký duyệt HS, xác nhận đóng dấu HS, đóng dấu văn bản từ chối (nếu có), thông báo thu phí, xác nhận thu phí, trả kết quả, lưu HS được tính theo giờ làm việc hành chính.

4.2. Viết tắt

- ĐKTBT.V: Đăng ký tàu biển và Thuyền viên.
- TTHC: Thủ tục hành chính
- NLTT: Người làm thủ tục
- NVHH: phòng Nghiệp vụ hàng hải
- HCTH: phòng Hành chính-Tổng hợp
- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả
- Chi cục: Chi cục Hàng hải Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- Dịch vụ công trực tuyến: Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Giao thông vận tải.

	CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn	Ngày ban hành: 30/9/2024
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.ĐKTBTV.04

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Thành phần hồ sơ

- Tờ khai đăng ký tại Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 171/2016/NĐ-CP

- Giấy chứng nhận dung tích tàu biển (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

- Giấy chứng nhận phân cấp tàu biển (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu); trường hợp đăng ký tàu công vụ thì nộp Quyết định thành lập cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

- Giấy chứng nhận tạm ngừng đăng ký (nếu tàu biển đó đăng ký ở nước ngoài) hoặc xóa đăng ký tàu biển (bản chính);

- Hợp đồng thuê mua tàu hoặc hợp đồng thuê tàu trần (bản chính, kèm bản dịch công chứng nếu hợp đồng viết bằng ngôn ngữ nước ngoài);

- Biên bản bàn giao tàu (bản chính, kèm bản dịch công chứng nếu biên bản bàn giao viết bằng ngôn ngữ nước ngoài);

- Chứng từ chứng minh đã nộp lệ phí trước bạ theo quy định, gồm tờ khai lệ phí trước bạ có xác nhận của cơ quan thuế và chứng từ nộp tiền vào ngân sách nhà nước (bản sao kèm bản chính để đối chiếu); trường hợp tàu biển là đối tượng không phải nộp lệ phí trước bạ thì nộp tờ khai lệ phí trước bạ có xác nhận của cơ quan thuế (bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

- Trường hợp chủ tàu là cá nhân còn phải nộp thêm giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

- Trường hợp chủ tàu là tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài còn phải nộp thêm giấy phép thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Việt Nam (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu) hoặc hộ chiếu (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

5.2. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.3. Thời gian xử lý: : 02 (hai) ngày làm việc (theo khoản 5 Điều 10 Nghị định số 171/2016/NĐ-CP, Nghị định số 86/2020/NĐ-CP).

5.4. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Chi cục.

5.5. Lệ phí: (Thông tư số 189/2016/TT-BTC)

 VINAMARINE	CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn	Ngày ban hành: 30/9/2024
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.ĐKTBTV.04

- 30% mức thu đăng ký không thời hạn.

- Chủ tàu nộp lệ phí đăng ký tàu trực tiếp hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký tàu biển trước khi nhận kết quả; chịu toàn bộ chi phí gửi hồ sơ, văn bản và các chi phí liên quan đến chuyển khoản.

5.6. Quy trình xử lý công việc:



CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn

Ngày ban hành: 30/9/2024

Lần ban hành: 03

Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

5.6.1. Sơ đồ quy trình

Trách nhiệm	Quy trình	Thời gian	Biểu mẫu
Bước 1 NLTT	<pre> graph TD A([Tiếp nhận và phân loại]) -- "+" --> B{HS trực tuyến} B -- "+" --> C{HS trực tiếp} C -- "+" --> D{Thẩm định HS} D -- "+" --> E[HS Đạt] D -- "+" --> F[HS không Đạt] E -- "+" --> G{Ký duyệt} F -- "-" --> A G -- "-" --> A G -- "+" --> H[Xác nhận đóng dấu] H -- "Có phí" --> I[Thông báo thu phí] H -- "Không phí" --> J[Trả kết quả] I --> K[Chờ thanh toán] K --> L[Xác nhận thu phí] L --> J J --> M[Hoàn thành] </pre>	-	Mẫu số 1 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP
Bước 2 Phòng NVHH		08 giờ	Mẫu số 1 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP
Bước 3 Phòng NVHH		04 giờ	Mẫu số 1 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP
Bước 4 Phòng NVHH		07 giờ 04 giờ	Mẫu số 1 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP Mẫu số 7 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP Mẫu số 04 TT 01/2018/TT-VPCP (nếu có)
Bước 5 Lãnh đạo Chi cục		04 giờ	Mẫu số 7 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP Mẫu số 04 TT 01/2018/TT-VPCP (nếu có)
Bước 6 Phòng NVHH		01 giờ	Mẫu số 7 Phụ lục NĐ 171/2016/NĐ-CP
Bước 7 Phòng HCTH		04 giờ	
Bước 8 Phòng HCTH		-	
Bước 9 Phòng HCTH		04 giờ	
Bước 10 Phòng NVHH		01 giờ	
Bước 11 Phòng NVHH			

**CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn**

Ngày ban hành: 30/9/2024

Lần ban hành: 03

Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

5.6.2. Mô tả các bước quy trình

Bước	Tên bước	Mô tả	Thời gian thực hiện tối đa	Đối tượng thực hiện
1	Tiếp nhận và phân loại	NLTT có các hình thức nộp HS: 1. Nộp 01 bộ HS trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến. 2. Nộp 01 bộ HS trực tiếp đến Chi cục: a. Trường hợp HS đầy đủ: Nhập các thông tin về hồ sơ, chủ hồ sơ... vào hệ thống dịch vụ công trực tuyến. b. Trường hợp HS không đầy đủ theo quy định thì trả lại HS và hướng dẫn ngay cho NLTT hoàn thiện lại HS theo quy định. 3. Nộp 01 bộ HS qua hệ thống bưu chính đến Chi cục: a. Trường hợp HS đầy đủ: Nhập các thông tin về hồ sơ, chủ hồ sơ... vào hệ thống dịch vụ công trực tuyến. b. Trường hợp HS không đầy đủ theo quy định: Thông báo bằng văn bản đến NLTT chậm nhất 02 ngày làm việc (<i>điểm b khoản 5 Điều 10 NĐ số 171/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 và NĐ số 86/2020/NĐ-CP</i>), kể từ ngày nhận được HS (Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo mẫu số 02 TT số 01/2018/TT-VPCP).		NLTT Phòng NVHH
2	Tiếp nhận HS trực tuyến	1. HS đầy đủ: Tiếp nhận HS trực tuyến (Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả: mẫu số 01 TT số 01/2018/TT-VPCP). 2. HS chưa đầy đủ: Yêu cầu hoàn thiện HS và ghi cụ thể căn cứ bổ sung, tài liệu bổ sung (Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: mẫu số 02 TT số 01/2018/TT-VPCP). 3. HS hồ sơ không đủ điều kiện tiếp nhận: Từ chối tiếp nhận HS và nêu cụ thể lý do từ chối giải quyết (Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ: mẫu 03 TT số 01/2018/TT-VPCP). Việc hướng dẫn này được thực hiện theo nguyên tắc một lần, cụ thể, đầy đủ, theo đúng quy định đã được niêm yết công khai.	08 giờ	Phòng NVHH
3	Tiếp nhận HS trực tiếp (HS giấy)	Trong thời gian 04 giờ làm việc, kể từ khi nhận được HS giấy: Công chức thẩm định đối chiếu HS giấy với HS trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến:	04 giờ	Phòng NVHH



CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn

Ngày ban hành: 30/9/2024

Lần ban hành: 03

Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

Bước	Tên bước	Mô tả	Thời gian thực hiện tối đa	Đối tượng thực hiện
		- HS giấy không khớp thông tin với HS trên hệ thống dịch vụ công, không đầy đủ theo quy định: Từ chối tiếp nhận HS. - HS giấy trùng khớp với HS trên thông dịch vụ công trực tuyến, đầy đủ theo quy định: Tiếp nhận HS.		
4	Thẩm định HS	1. Trong thời gian 07 giờ làm việc, kể từ khi nhận được đầy đủ HS: công chức thẩm định của Phòng thẩm định HS theo các nội dung quy định của pháp luật và dự thảo các nội dung: - HS đạt: thực hiện in Dự thảo kết quả Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển có thời hạn theo mẫu số 7 của Phụ lục kèm theo Nghị định số 171/2016/NĐ-CP, chuyển Lãnh đạo Phòng xem xét. - HS không đạt: Yêu cầu bổ sung và nêu rõ lý do theo mẫu 03 TT số 01/2018/TT-VPCP: Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo Phòng xem xét. 2. Trong thời gian 04 giờ làm việc, kể từ khi nhận được báo cáo thẩm định HS (Dự thảo kết quả đối với HS đạt hoặc Dự thảo Văn bản từ chối, yêu cầu bổ sung và nêu rõ lý do đối với HS không đạt): Lãnh đạo Phòng rà soát nội dung kết quả thẩm định của công chức thẩm định HS: - HS thẩm định phù hợp: Ký phiếu trình Lãnh đạo Chi cục Dự thảo kết quả hoặc Dự thảo Văn bản từ chối, yêu cầu bổ sung và nêu rõ lý do. - HS không phù hợp: Yêu cầu nội dung cụ thể để công chức thẩm định HS hoàn thiện.	07 giờ 04 giờ	Phòng NVHH
5	Ký duyệt	Trong thời gian 04 giờ làm việc kể từ khi Lãnh đạo phòng NVHH chuyển HS Dự thảo kết quả hoặc Dự thảo Văn bản từ chối, yêu cầu bổ sung và nêu rõ lý do, Lãnh đạo Chi cục xem xét, ký duyệt: - Không đồng ý nội dung thẩm định HS: chuyển trả Phòng NVHH kiểm tra lại HS	04 giờ	Lãnh đạo Chi cục



CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn

Ngày ban hành: 30/9/2024

Lần ban hành: 03

Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

Bước	Tên bước	Mô tả	Thời gian thực hiện tối đa	Đối tượng thực hiện
		(yêu cầu thẩm định lại). - Đồng ý với nội dung thẩm định HS: Ký duyệt, chuyển hồ sơ cho Phòng NVHH.		
6	Xác nhận đóng dấu	Trong thời gian 01 giờ làm việc, kể từ khi tiếp nhận HS đạt kết quả được Lãnh đạo Chi cục ký duyệt, Phòng NVHH xác nhận đóng dấu trên hệ thống thông tin dịch vụ công. <i>Đối với HS quá hạn giải quyết: Phòng NVHH phải lập “Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả” trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả và chuyển Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục theo mẫu số 04 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. Việc hẹn lại ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần.</i> <i>(lưu ý thực hiện Bước 4, Bước 5, Bước 6).</i>	01 giờ	Phòng NVHH
7	Thông báo thu phí	Trong thời gian 04 giờ làm việc, kể từ khi HS được xác nhận đóng dấu, Phòng HCTH thực hiện thao tác Thông báo thu phí trên hệ thống thông tin dịch vụ công trực tuyến.	04 giờ	Phòng HCTH
8	Chờ thanh toán phí	NLTT thực hiện thanh toán phí đối với HS đạt kết quả là Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển có thời hạn.	-	NLTT
9	Xác nhận thu phí	Trong thời gian 04 giờ làm việc, kể từ khi NLTT thực hiện hoàn thành thanh toán phí, Phòng HCTH thực hiện các nội dung: - Xác nhận thu phí trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến. - Lập Biên lai thu phí, lệ phí. - Đóng dấu Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển có thời hạn.	04 giờ	Phòng HCTH
10	Trả kết quả	Trong thời gian 01 giờ làm việc, kể từ khi nhận Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển có thời hạn được đóng dấu, Phòng NVHH thực hiện: - Trả kết quả trực tiếp: đối với hình thức nhận trực tiếp. - Trả kết quả qua hệ thống bưu chính: đối với hình thức nhận qua hệ thống bưu	01 giờ	Phòng NVHH

 VINAMARINE	CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
	Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn	Ngày ban hành: 30/9/2024
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.ĐKTBTV.04

Bước	Tên bước	Mô tả	Thời gian thực hiện tối đa	Đối tượng thực hiện
		chính.		
11	Hoàn thành	Thực hiện Trả kết quả trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến.		Phòng NVHH

6. BIỂU MẪU/PHỤ LỤC

**CHI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****Quy trình đăng ký tàu biển có thời hạn**

Ngày ban hành: 30/9/2024

Lần ban hành: 03

Mã hiệu: QT.ĐKTBT.V.04

Stt	Nội dung	Biểu mẫu/ phụ lục
1.	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Mẫu số 01. TT 01/2018/TT-VPCP
2.	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	Mẫu số 02. TT 01/2018/TT-VPCP
3.	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	Mẫu số 03. TT 01/2018/TT-VPCP
4.	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	Mẫu số 04. TT 01/2018/TT-VPCP
5.	Tờ khai đăng ký tàu biển có thời hạn	Mẫu số 1 Phụ lục ND 171/2016/NĐ-CP
6.	Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển có thời hạn	Mẫu số 7 Phụ lục ND 171/2016/NĐ-CP

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

Stt	Tên hồ sơ	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
	HS cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển có thời hạn	Theo quy định	Phòng NVHH